

Số: /KH-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-SYT ngày 20/7/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện các hoạt động làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở đảm bảo các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu cho các CSDL; đảm bảo liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia của Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 100% trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú trên địa bàn xã được rà soát, đối chiếu thông tin.
- Trên 90% trẻ em dưới 16 tuổi được tạo lập đầy đủ hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.
- 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt đã được phát hiện, quản lý trên địa bàn được rà soát, xác minh và cập nhật đầy đủ thông tin trên Hệ thống.
- 100% trẻ em được hưởng chính sách trợ giúp xã hội được rà soát, cập nhật.
- Thực hiện đối soát số định danh cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (đối với trẻ em đã được cấp số định danh cá nhân), góp phần bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí "Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt".

II. YÊU CẦU

- Tổ chức chiến dịch tập trung trong 90 ngày nhằm rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, xuyên suốt.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống chính trị; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu cho các CSDL.

- Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu trong ngành y tế; đồng thời phục vụ việc liên thông, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các nền tảng quản lý khác theo quy định.

- Phối hợp xử lý kỹ thuật tập trung với rà soát, xác minh các lỗi có thể xử lý tự động được thực hiện tập trung; các lỗi liên quan đến nhân thân, cư trú, hộ tịch, tình trạng hiện tại, địa bàn quản lý hoặc logic nghiệp vụ.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác.

- Trong quá trình làm sạch, không tự động xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của đơn vị có thẩm quyền.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo

Thành lập Tổ dữ liệu gồm đại diện lãnh đạo UBND xã, Công an, công chức tư pháp - hộ tịch, lãnh đạo và viên chức Trạm y tế, lãnh đạo và Công chức Văn hóa - Xã hội, cộng tác viên và trưởng các thôn. Tổ dữ liệu chịu trách nhiệm toàn diện về việc rà soát, xác minh các trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi theo địa bàn, thu thập thông tin trẻ theo biểu mẫu thu thập để cập nhập dữ liệu trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở. Giao phòng Văn hoá – Xã hội làm đầu mối để triển khai, điều phối hoạt động.

2. Công tác thu thập bổ sung thông tin trẻ em

- Trạm Y tế xã chỉ đạo cán bộ phụ trách công tác trẻ em phối hợp với Công an xã, công chức tư pháp - hộ tịch (*Văn phòng HĐND và UBND xã*) rà soát, kiểm tra, thu thập danh sách toàn bộ trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn xã từ nguồn dữ liệu Hộ tịch - Tư pháp; nguồn dữ liệu khai sinh (đối với trẻ mới sinh); rà soát với CSDL dân cư (Công an) trên địa bàn.

- Người làm công tác trẻ em (*phòng Văn hoá – Xã hội*) tham mưu Tổ dữ liệu của UBND xã phân công cộng tác viên tại các thôn... rà soát, cập nhật thông tin trẻ dưới 16 tuổi trong danh sách; gửi về Tổ dữ liệu để rà soát, tổng hợp và làm sạch.

- Người làm công tác trẻ em (viên chức trạm y tế) nhập dữ liệu trên phần mềm; đảm bảo đầy đủ các trường yêu cầu, đúng nội dung đã xác minh.

- Phối hợp thực hiện rà soát, đối soát sau giai đoạn khi có dữ liệu, trong đó lưu ý:

- + Trẻ mới sinh, khai sinh, thay đổi địa chỉ, người giám hộ, trẻ chuyển đi/đã mất.

- + Số định danh cá nhân/CCCD đối với hồ sơ thiếu, sai hoặc nghi sai.

- + Xác minh tình trạng cư trú, chuyển đi, không còn ở địa bàn.
- + Hỗ trợ xác minh trường hợp trùng/nghe trùng nhân thân.
- + Phối hợp tư pháp - hộ tịch xác minh trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động.
- + Phối hợp UBND xã, công chức văn hóa - xã hội xác minh trẻ em, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ được trợ giúp.
- + Phối hợp xác minh địa chỉ, người đại diện, người chăm sóc trẻ.

3. Thực hiện quy trình làm sạch dữ liệu

Bước 1. Sao lưu dữ liệu:

Thực hiện sao lưu tại thời điểm bắt đầu chiến dịch để làm căn cứ so sánh trước - sau. Toàn bộ thao tác chỉnh sửa, cập nhật, gộp, tách, xóa, khóa hồ sơ phải có nhật ký xử lý.

Bước 2. Đánh giá chất lượng dữ liệu:

Đánh giá các nhóm lỗi: thiếu trường bắt buộc; sai định dạng; sai logic nghiệp vụ; trùng lặp tuyệt đối; nghi trùng tương đối; dữ liệu không còn sống hoặc không đúng trạng thái hiện tại; dữ liệu rác/test; sai danh mục dùng chung hoặc sai địa giới hành chính.

Bước 3. Chuẩn hóa danh mục và định dạng:

Chuẩn hóa danh mục địa giới hành chính, danh mục giới tính, dân tộc, loại đối tượng; chuẩn hóa họ tên, ngày tháng năm sinh, CCCD/số định danh, số điện thoại, địa chỉ.

Bước 4. Xử lý trùng lặp:

Trùng tuyệt đối được xử lý tập trung theo quy tắc đã được phê duyệt. Trùng tương đối phải chuyển về đơn vị phát sinh dữ liệu hoặc địa phương để xác minh trước khi gộp, tách hoặc xóa.

Bước 5. Bổ sung dữ liệu thiếu:

Dữ liệu thiếu được bổ sung từ dữ liệu đã có trong hệ thống của Bộ Y tế; dữ liệu từ CSDL quốc gia về dân cư, hộ tịch, bảo hiểm, địa giới, cơ sở y tế hoặc hệ thống liên quan theo cơ chế được phê duyệt; hồ sơ nghiệp vụ tại các đơn vị chuyên ngành; kết quả xác minh thực địa của UBND xã, Công an, tư pháp - hộ tịch, trạm y tế, văn hóa - xã hội và cộng tác viên.

Bước 6. Kiểm tra, phúc tra:

Sau khi cập nhật, hệ thống chạy lại bộ quy tắc kiểm tra. Trạm Y tế phối hợp với Sở Y tế và đơn vị chủ quản CSDL tổ chức kiểm tra/phúc tra theo mẫu, ưu tiên các thôn có tỷ lệ lỗi cao, xử lý chậm hoặc có biến động dữ liệu bất thường.

Bước 7. Duy trì dữ liệu sống:

Sau chiến dịch, mỗi CSDL có quy trình cập nhật thường xuyên, dashboard cảnh báo lỗi mới, cơ chế báo cáo định kỳ và đầu mối chịu trách nhiệm duy trì chất lượng dữ liệu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí của các chương trình, dự án và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch; là đầu mối tiếp nhận các văn bản chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; tham mưu UBND xã thành lập Tổ dữ liệu xã.

- Phối hợp với Trạm Y tế, Công an, Văn phòng HĐND và UBND, các cơ sở giáo dục, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xác minh, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ được trợ giúp.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế (nếu có).

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hằng tháng (**trước ngày 20 hằng tháng**), báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và báo cáo tổng kết khi kết thúc Chiến dịch.

2. Trạm Y tế xã

- Chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách công tác trẻ em phối hợp với Công an xã, công chức tư pháp - hộ tịch, công chức văn hóa - xã hội và các lực lượng liên quan rà soát, xác minh, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn.

- Phân công cộng tác viên dân số, y tế phụ trách từng thôn, rà soát 100% trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn. Hướng dẫn nghiệp vụ sử dụng phần mềm cho cộng tác viên và các thành viên Tổ dữ liệu về công tác rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở bảo đảm đúng quy trình, tiến độ và yêu cầu đề ra của Chiến dịch.

- Tập trung xử lý các trường hợp dữ liệu trùng lặp, chỉnh sửa dữ liệu trẻ em dưới 16 tuổi bị sai thông tin, đặc biệt các thông tin hành chính (họ tên, ngày/tháng/năm sinh, số định danh cá nhân...) và các thông tin trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em được trợ giúp.

- Chỉ đạo cập nhật kịp thời trẻ mới sinh, trẻ chuyển đến, chuyển đi, trẻ tử vong, trẻ thay đổi nơi cư trú, người chăm sóc hoặc các biến động khác; bảo đảm dữ liệu luôn phản ánh đúng tình hình thực tế.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch tham gia tổ dữ liệu, phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới

sinh, thông tin cha/mẹ/người giám hộ và các thông tin liên quan phục vụ việc cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em.

- Thực hiện tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên Cổng thông tin điện tử.

4. Công an xã

- Phối hợp với các cơ sở y tế, Trạm Y tế và chính quyền địa phương trong việc xác minh thông tin công dân phục vụ công tác chuẩn hóa dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp hỗ trợ đối soát, xác minh thông tin định danh cá nhân, số định danh cá nhân, căn cước công dân, thông tin cư trú, tình trạng công dân và các thông tin khác thuộc phạm vi quản lý của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định, phục vụ việc xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp hoặc chưa thống nhất giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp xác minh các trường hợp cần làm rõ thông tin nhân thân nhằm bảo đảm dữ liệu trẻ em chính xác, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu xã; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình khai thác, cập nhật, trao đổi và chia sẻ dữ liệu theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng thông tin của xã.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin trẻ em, học sinh; phối hợp cập nhật dữ liệu liên quan đến sức khỏe học sinh, tiêm chủng và các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh, tình hình tiêm chủng và các dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với Tổ dữ liệu xã, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan rà soát, xác minh thông tin thực tế đối với các trường hợp trẻ em thiếu thông tin, sai địa chỉ, thay đổi nơi cư trú cần xác minh.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ triển khai Chiến dịch; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động dân cư liên quan đến dữ liệu trẻ em.

8. Cộng tác viên dân số, y tế thôn

- Phối hợp Trạm Y tế rà soát, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên địa bàn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động, sai lệch dữ liệu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn nghiêm túc tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (*qua phòng Văn hoá – Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các cơ sở giáo dục;
- Các thôn;
- Trạm Y tế;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Cát